

Số: /BC-CATTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

## BÁO CÁO KỸ THUẬT

### Tình hình an toàn thông tin tháng 10/2022 và thống kê kết nối chia sẻ dữ liệu về mã độc, giám sát

#### 1. Cảnh báo an toàn thông tin đã phát hành trong tháng

Văn bản số 1559/CATTT-NCSC về việc lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố tháng 10/2022 phát hành ngày 13/10/2022.



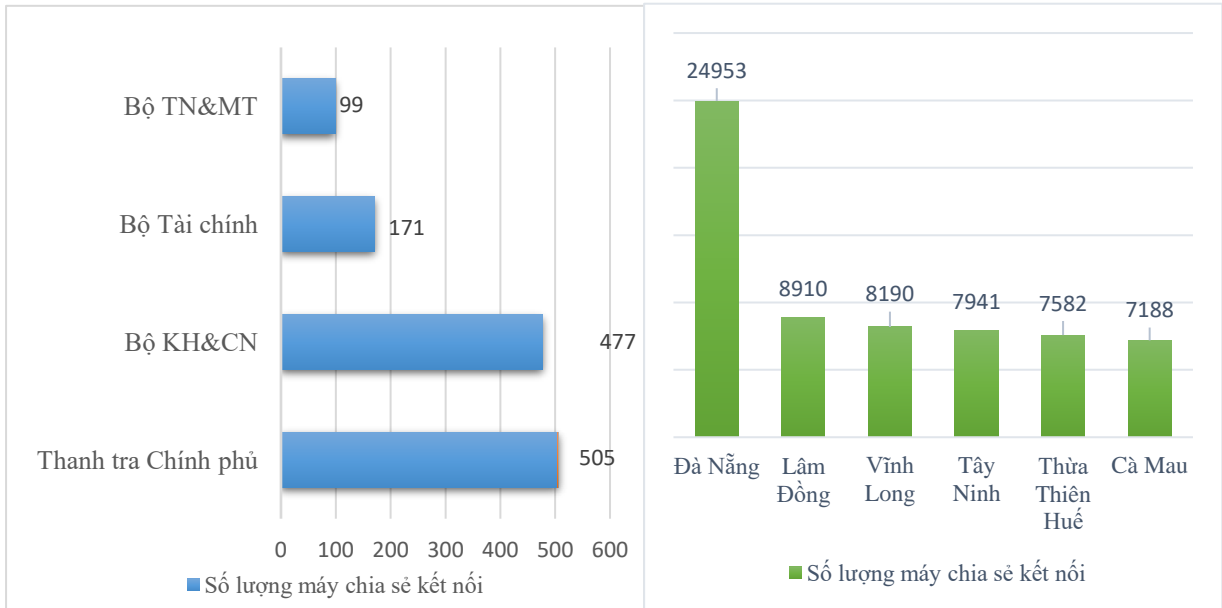
#### 2. Tình hình triển khai công tác phòng chống phần mềm độc hại và chia sẻ dữ liệu mã độc theo Chỉ thị 14/CT-TTg năm 2018

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 25/5/2018 về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, Cục An toàn thông tin đã giao Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia hỗ trợ 13 doanh nghiệp có giải pháp phòng chống mã độc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu mã độc theo văn bản 2290/BTTTT-CATTT ngày 17/7/2018 về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật. Danh sách sản phẩm phòng chống mã độc có khả năng kết nối chia sẻ dữ liệu cập nhật tại: <https://www.ais.gov.vn/thong-tin-tham-khao/danh-sach-san-pham-phong-chong-ma-doc-co-kha-nang-ket-noi-chia-se-du-lieu.htm>

Đến hết tháng 10/2022 đã có 84 đơn vị (62 Tỉnh/Thành, 22 Bộ/Ngành) triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung và thực hiện kết nối chia sẻ thông tin về mã độc với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Trong tháng 10/2022, thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu về mã độc từ 84 đơn vị, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) ghi nhận 74/84 đơn vị có kết nối thường xuyên, 70/74 đơn vị có chia sẻ về hệ điều hành các máy (tổng số máy là 33.539).

**Một số đơn vị có số lượng máy chia sẻ kết nối trong tháng 10 tương đối đầy đủ:**



**Ghi chú:** Hiện trạng triển khai giải pháp phòng chống mã độc đáp ứng yêu cầu của Chỉ thị số 14/CT-TTg năm 2018 tại Phụ lục I kèm theo.

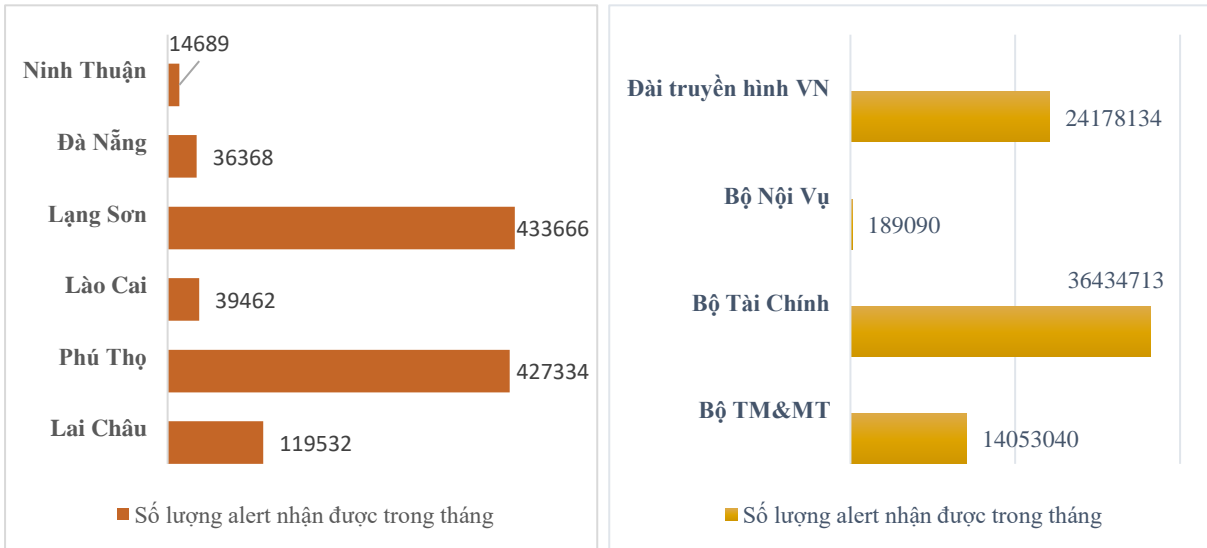
### **3. Tình hình triển khai công tác giám sát an toàn thông tin và kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát theo Chỉ thị 14/CT-TTg năm 2019**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 07/6/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam, Cục An toàn thông tin đã giao Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia hỗ trợ 13 doanh nghiệp có giải pháp giám sát an toàn thông tin thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu theo văn bản 2973/BTTTT-CATTT ngày 04/9/2019 về việc hướng dẫn triển khai hoạt động giám sát an toàn thông tin trong cơ quan, tổ chức nhà nước.

Đến hết tháng 10/2022 đã có 87 đơn vị (63 Tỉnh/Thành, 24 Bộ/Ngành) triển khai công tác giám sát an toàn thông tin và thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Trong tháng 10/2022, thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát từ 87 đơn vị, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia ghi nhận 66/87 đơn vị có kết nối chia sẻ dữ liệu tương đối đầy đủ, 21/87 đơn vị bị mất kết nối chia sẻ dữ liệu.

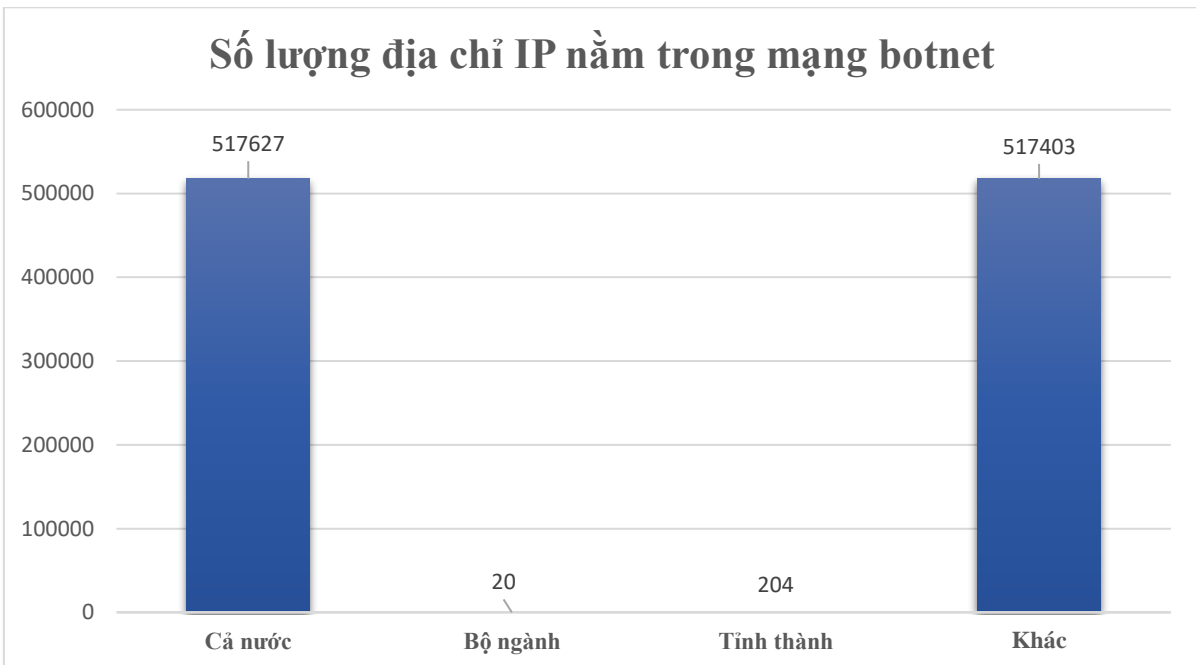
**Một số đơn vị có kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát trong tháng tương đối đầy đủ:**

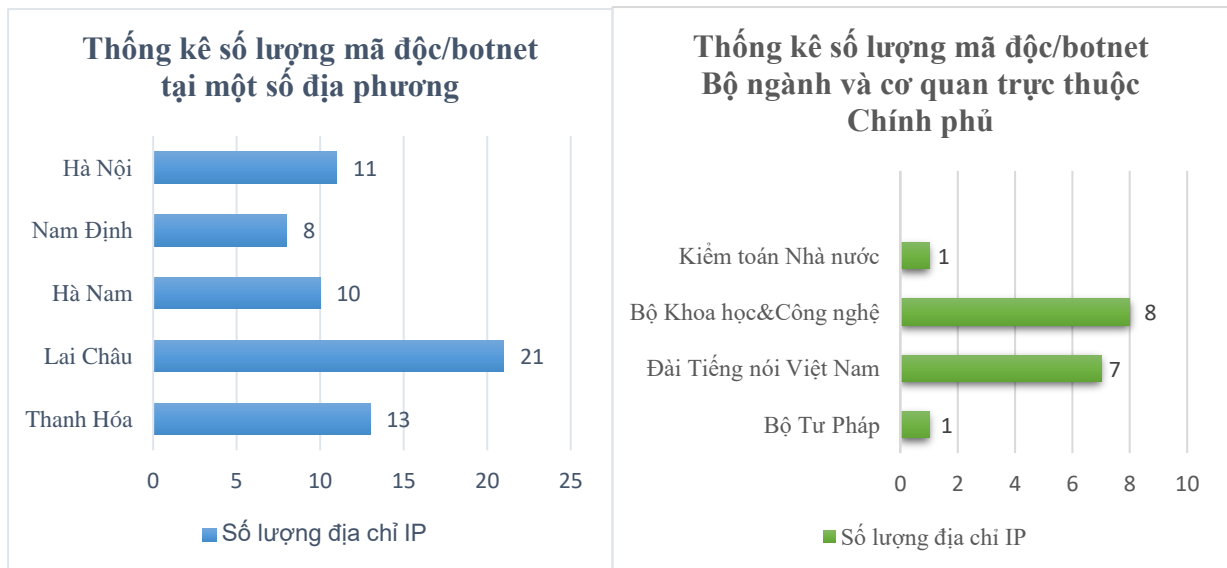


**Ghi chú:** Hiện trạng kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát tại Phụ lục 2 kèm theo.

#### 4. Tình hình lây nhiễm mã độc trên cả nước

Trong tháng, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) đã ghi nhận 517.627 địa chỉ IP của Việt Nam nằm trong mạng botnet (giảm 2.49% so với tháng 9/2022), trong đó có 224 địa chỉ IP của cơ quan, tổ chức nhà nước (20 địa chỉ IP Bộ/Ngành, 204 địa chỉ IP Tỉnh/Thành).





***Ghi chú:*** Danh sách các đơn vị có địa chỉ IP nằm trong mạng botnet Trung tâm NCSC phát hiện có tại phụ lục 3 kèm theo.

Thông tin chi tiết về các địa chỉ IP nằm trong mạng botnet đơn vị chuyên trách về CNTT/ATTT tại Bộ/Ngành, Tỉnh/Thành có thể tra cứu, cập nhật thông tin thường xuyên thông qua tài khoản đã có trên Hệ thống giám sát từ xa do Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) cấp. Thông tin từ Hệ thống cũng có thể tham khảo, sử dụng để đánh giá hiệu quả giải pháp giám sát, phòng chống mã độc tập trung đang triển khai.

### **5. Điểm yếu, lỗ hổng tồn tại trên máy tính của các cơ quan tổ chức**

Trong tháng, Hệ thống kỹ thuật của NCSC đã ghi nhận có **1.768** điểm yếu, lỗ hổng an toàn thông tin tại các hệ thống thông tin của các cơ quan tổ chức nhà nước. Số lượng điểm yếu, lỗ hổng nêu trên là rất lớn, do đó Cục ATTT đã chỉ đạo Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia triển khai đánh giá, xác định các lỗ hổng nguy hiểm, có ảnh hưởng trên diện rộng và hướng dẫn các Bộ/Ngành khắc phục. Đặc biệt có một số lỗ hổng đã và đang được các nhóm tấn công lợi dụng để thực hiện các cuộc tấn công APT. Dưới đây là một số lỗ hổng vẫn còn tồn tại trên nhiều máy chưa được xử lý.

TT	Mã điểm yếu/ lỗ hổng	SL máy bị ảnh hưởng	Ghi chú
1	CVE-2019-0708	107421	<a href="https://msrc.microsoft.com/update-guide/vulnerability/CVE-2019-0708">https://msrc.microsoft.com/update-guide/vulnerability/CVE-2019-0708</a>

2	CVE-2021-1674	1370	<a href="https://msrc.microsoft.com/en-US/security-guidance/advisory/CVE-2021-1674">https://msrc.microsoft.com/en-US/security-guidance/advisory/CVE-2021-1674</a>
3	CVE-2022-0655	1100	<a href="https://msrc.microsoft.com/update-guide/en-US/vulnerability/CVE-2020-0655">https://msrc.microsoft.com/update-guide/en-US/vulnerability/CVE-2020-0655</a>
4	CVE-2018-18688	1898	<a href="https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2018-18688">https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2018-18688</a>
5	CVE-2018-18688	1898	<a href="https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2018-18688">https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2018-18688</a>

Bên cạnh các điểm yếu/lỗ hổng ghi nhận, Hệ thống kỹ thuật của NCSC còn phân tích và phát hiện nhiều máy tính của cơ quan nhà nước có kết nối đến địa chỉ IP/Domain nghi ngờ độc hại do các phần mềm phòng chống mã độc đã ghi nhận. Thống kê TOP 4 kết nối nghi ngờ phát sinh trong tháng:

STT	IP/Domain độc hại	STT	IP/Domain độc hại
1	disorderstatus.ru	3	atomictrivia.ru
2	sunvn.net	4	differentia.ru

Nhằm đảm bảo an toàn hệ thống, đề nghị đơn vị chuyên trách về CNTT/ATTT tại cơ quan, tổ chức phối hợp với các đơn vị thực hiện rà soát xác định và tiến hành “Vá” các lỗi trên hệ thống đặc biệt là các lỗ hổng nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Hệ thống các đơn vị chuyên trách về ATTT/CNTT của các bộ, ngành, Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Trung tâm VNCERT/CC, P. ATHTTT, P. TT&HTQT;
- Lưu: VT, NCSC.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Đăng Khoa**

**Phụ lục I**  
**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP**  
**PHÒNG CHỐNG MÃ ĐỘC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CHỈ THỊ**  
**SỐ 14/CT-TTG NĂM 2018**

(Chưa kết nối chia sẻ dữ liệu về Cục An toàn thông tin)  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng 10 năm 2022  
của Cục An toàn thông tin)

**1. Danh sách Bộ/Ngành**

TT	Bộ/Cơ quan ngang Bộ/ Cơ quan trực thuộc Chính phủ	SL máy chia sẻ dữ liệu trong tháng 10/2022	Ghi chú
1	Bộ Công Thương	7	
2	<b>Bộ Giáo dục và Đào tạo</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
3	Bộ Giao thông vận tải	29	
4	<b>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	481	
6	<b>Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
7	<b>Bộ Ngoại giao</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
8	Bộ Nội vụ	34	
9	<b>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
10	Bộ Tài chính	171	
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường	98	
12	Bộ Tư pháp	2125	
13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	158	
14	Bộ Xây Dựng	20	

15	<b>Bộ Y tế</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
16	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	0	Có kết nối nhưng chia sẻ thông tin không đầy đủ
17	Thanh tra Chính phủ	539	
18	<b>Ủy ban Dân tộc</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
19	<b>Văn phòng Chính phủ</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
20	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch HCM	21	
21	Bảo hiểm Xã hội	12347	
22	Đài Tiếng nói Việt Nam	59	
23	Đài Truyền hình Việt Nam	0	Có kết nối nhưng chia sẻ thông tin không đầy đủ
24	Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ	119	
25	<b>Thông tấn xã Việt Nam</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
26	<b>Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối

## 2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	SL máy chia sẻ dữ liệu trong tháng 10/2022	Ghi chú
1	An Giang	0	Có kết nối nhưng chia sẻ thông tin không đầy đủ
2	Bắc Giang	1030	
3	Bắc Kạn	45	
4	Bạc Liêu	324	
5	Bắc Ninh	1357	

6	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	
7	Bến Tre	47	
8	Bình Định	67	
<b>9</b>	<b>Bình Dương</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
10	Bình Phước	2001	
11	Bình Thuận	64	
12	Cà Mau	1030	
13	Cần Thơ	27	
14	Cao Bằng	9	
15	Đắk Lắk	2711	
16	Đắk Nông	41	
17	Đà Nẵng	3521	
18	Điện Biên	2311	
19	Đồng Nai	37	
20	Đồng Tháp	1720	
21	Gia Lai	14	
22	Hà Giang	0	Có kết nối nhưng chia sẻ thông tin không đầy đủ
23	Hải Dương	3011	



24	<b>Hải Phòng</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
25	Hà Nam	205	
26	Hà Nội	350	
27	Hà Tĩnh	1322	
28	Hòa Bình	1239	
29	Hồ Chí Minh	26	
<b>30</b>	<b>Hậu Giang</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
31	Hưng Yên	855	
32	Khánh Hòa	10	
33	Kiên Giang	1231	
<b>34</b>	<b>Kon Tum</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
35	Lai Châu	70	
36	Lâm Đồng	2322	
37	Lạng Sơn	1970	
38	Lào Cai	11	
39	Long An	2851	
40	Nam Định	24	
41	Nghệ An	1780	

42	Ninh Bình	169	
43	Ninh Thuận	38	
44	Phú Thọ	120	
<b>45</b>	<b>Phú Yên</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
46	Quảng Bình	9	
47	Quảng Nam	129	
48	Quảng Ngãi	200	
<b>49</b>	<b>Quảng Ninh</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
50	Quảng Trị	855	
51	Sóc Trăng	141	
52	Son La	1288	
53	Tây Ninh	2321	
54	Thái Bình	3098	
55	Thái Nguyên	40	
56	Thanh Hóa	2377	
57	Thừa Thiên Huế	1980	
58	Tiền Giang	1892	
59	Trà Vinh	109	

60	Tuyên Quang	5	
61	Vĩnh Long	2640	
62	Vĩnh Phúc	1632	
63	Yên Bái	2630	

**Ghi chú:** - Một số đơn vị có số lượng máy chia sẻ dữ liệu trong tháng bằng 0, do đã có kết nối chia sẻ dữ liệu về NCSC tuy nhiên thông tin chia sẻ không đầy đủ. NCSC khuyến nghị các đơn vị kiểm tra lại quá trình chia sẻ kết nối, khắc phục tình trạng hiện tại.

- Số lượng máy của mỗi đơn vị được tính dựa trên số lượng máy chia sẻ thông tin về hệ điều hành của các máy (trường “OS” trong văn bản 2290/BTTTT-CATTT về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật phát hành ngày 17 tháng 7 năm 2018).

**Phụ lục II****TÌNH HÌNH KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU GIÁM SÁT VỀ  
CỤC AN TOÀN THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CHỈ THỊ  
SỐ 14/CT-TTG NĂM 2019***(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng 10 năm 2022  
của Cục An toàn thông tin)***1. Danh sách Bộ/Ngành**

<b>TT</b>	<b>Bộ/Ngành/Cơ quan trực thuộc Chính phủ</b>	<b>Thời gian bắt đầu chia sẻ dữ liệu</b>	<b>Thời gian gần nhất nhận được dữ liệu (tính đến 31/10/2022)</b>
1	Bộ Công Thương	09/8/2020	31/10/2022
<b>2</b>	<b>Bộ Giáo dục và Đào tạo</b>	<b>31/8/2020</b>	<b>15/3/2022</b>
3	Bộ Giao thông vận tải	15/5/2020	31/10/2022
<b>4</b>	<b>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>20/11/2020</b>	<b>20/8/2022</b>
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	19/11/2020	28/10/2022
<b>6</b>	<b>Bộ Lao động - Thương Bình và Xã hội</b>	<b>11/12/2020</b>	<b>01/1/2022</b>
<b>7</b>	<b>Bộ Ngoại giao</b>	<b>24/7/2020</b>	<b>13/9/2022</b>
8	Bộ Nội vụ	30/7/2020	31/10/2022
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	28/9/2020	31/10/2022
10	Bộ Tài chính	15/12/2020	31/10/2022
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường	03/10/2020	31/10/2022
12	Bộ Tư pháp	24/4/2020	31/10/2022
13	Bộ Xây Dựng	23/7/2020	28/10/2022
<b>14</b>	<b>Bộ Y tế</b>	<b>17/7/2020</b>	<b>14/8/2020</b>
15	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	02/7/2020	31/10/2022
<b>16</b>	<b>Thanh tra Chính phủ</b>	<b>10/11/2020</b>	<b>24/8/2022</b>
<b>17</b>	<b>Ủy ban Dân tộc</b>	<b>08/10/2020</b>	<b>10/6/2022</b>
<b>18</b>	<b>Văn phòng Chính phủ</b>	<b>22/9/2020</b>	<b>08/8/2022</b>

19	Bảo hiểm Xã hội	08/11/2020	31/10/2022
20	Đài Truyền hình Việt Nam	14/9/2020	27/10/2022
21	Viện Hàn Lâm KHCN	22/9/2020	28/10/2022
22	Kiểm toán Nhà nước Việt Nam	09/3/2021	31/10/2022

## 2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	Thời gian bắt đầu chia sẻ dữ liệu	Thời gian gần nhất nhận được dữ liệu (tính đến 31/10/2022)
1	An Giang	30/9/2020	31/10/2022
2	<b>Bắc Giang</b>	<b>21/8/2020</b>	<b>02/6/2022</b>
3	Bắc Kạn	01/9/2020	31/10/2022
4	Bạc Liêu	09/10/2020	31/10/2022
5	Bắc Ninh	23/7/2020	31/10/2022
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	20/7/2020	31/10/2022
7	Bến Tre	10/8/2020	31/10/2022
8	Bình Định	05/6/2020	31/10/2022
9	Bình Dương	24/4/2020	31/10/2022
10	Bình Phước	23/4/2020	31/10/2022
11	Bình Thuận	31/8/2020	31/10/2022
12	Cà Mau	15/5/2020	31/10/2022
13	Cần Thơ	13/4/2020	12/10/2022
14	Cao Bằng	14/8/2020	31/10/2022
15	Đắk Lắk	17/6/2020	07/10/2022
16	Đắk Nông	31/8/2020	31/10/2022
17	Đà Nẵng	09/6/2020	07/10/2022
18	Điện Biên	02/6/2020	31/10/2022
19	Đồng Nai	15/6/2020	31/10/2022
20	Đồng Tháp	14/7/2020	04/10/2022
21	Gia Lai	14/9/2020	31/10/2022

22	Hà Giang	18/8/2020	18/10/2022
<b>23</b>	<b>Hải Dương</b>	<b>04/9/2020</b>	<b>12/5/2022</b>
<b>24</b>	<b>Hải Phòng</b>	<b>28/7/2020</b>	<b>16/9/2022</b>
25	Hà Nam	22/9/2020	31/10/2022
<b>26</b>	<b>Hà Nội</b>	<b>30/6/2020</b>	<b>27/4/2022</b>
27	Hà Tĩnh	06/10/2020	27/10/2022
28	Hòa Bình	13/5/2020	04/10/2022
29	Hồ Chí Minh	26/6/2020	31/10/2022
30	Hậu Giang	02/10/2020	04/10/2022
31	Hưng Yên	22/5/2020	31/10/2022
32	Khánh Hòa	21/9/2020	31/10/2022
33	Kiên Giang	24/9/2020	31/10/2022
34	Kon Tum	28/9/2020	30/10/2022
35	Lai Châu	26/9/2020	31/10/2022
<b>36</b>	<b>Lâm Đồng</b>	<b>22/10/2020</b>	<b>17/3/2022</b>
37	Lạng Sơn	08/10/2020	31/10/2022
38	Lào Cai	09/7/2020	31/10/2022
39	Long An	22/7/2020	31/10/2022
<b>40</b>	<b>Nam Định</b>	<b>21/9/2020</b>	<b>08/8/2022</b>
41	Nghệ An	09/9/2020	17/10/2022
42	Ninh Bình	28/7/2020	04/10/2022
43	Ninh Thuận	01/9/2020	31/10/2022
44	Phú Thọ	01/10/2020	31/10/2022
45	Phú Yên	30/11/2020	31/10/2022
<b>46</b>	<b>Quảng Bình</b>	<b>01/7/2020</b>	<b>02/8/2022</b>
47	Quảng Nam	14/9/2020	31/10/2022
48	Quảng Ngãi	12/8/2020	31/10/2022
<b>49</b>	<b>Quảng Ninh</b>	<b>12/9/2020</b>	<b>18/3/2022</b>
<b>50</b>	<b>Quảng Trị</b>	<b>24/12/2020</b>	<b>14/7/2022</b>
51	Sóc Trăng	12/8/2020	31/10/2022

<b>52</b>	<b>Sơn La</b>	<b>13/7/2020</b>	<b>28/6/2021</b>
53	Tây Ninh	08/7/2020	31/10/2022
<b>54</b>	<b>Thái Bình</b>	<b>25/6/2020</b>	<b>05/7/2022</b>
55	Thái Nguyên	19/11/2020	31/10/2022
56	Thanh Hóa	29/9/2020	31/10/2022
57	Thừa Thiên Huế	29/7/2020	31/10/2022
58	Tiền Giang	24/9/2020	31/10/2022
59	Trà Vinh	29/7/2020	31/10/2022
<b>60</b>	<b>Tuyên Quang</b>	<b>19/11/2020</b>	<b>19/5/2022</b>
<b>61</b>	<b>Vĩnh Long</b>	<b>25/6/2020</b>	<b>19/8/2022</b>
62	Vĩnh Phúc	30/6/2020	31/10/2022
63	Yên Bái	26/8/2020	31/10/2022

**Phụ lục III**  
**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ PHÁT HIỆN CÓ ĐỊA CHỈ IP**  
**NẪM TRONG MẠNG BOTNET**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng 10 năm 2022*  
*của Cục An toàn thông tin)*

**1. Danh sách Bộ/Ngành**

TT	Tên đơn vị	Số lượng IP botnet tháng 9/2022	Số lượng IP botnet tháng 10/2022	Loại mã độc/botnet
1	Đài Tiếng nói Việt Nam	7	7	
2	Bộ Khoa học và Công nghệ	5	8	Avalanche
3	Kiểm toán Nhà nước	1	1	Avalanche
4	Bộ Tư Pháp	1	1	Avalanche

**2. Danh sách Tỉnh/thành**

TT	Tên đơn vị	Số lượng IP botnet tháng 9/2022	Số lượng IP botnet tháng 10/2022	Loại mã độc/botnet
1	Lai Châu	21	33	Lethic, Avalanche, Conficker
2	Thanh Hóa	13	18	Avalanche
3	Hà Nội	11	10	Lethic, Avalanche
4	Lâm Đồng	8	8	Avalanche
5	Long An	5	6	Lethic



6	Lạng Sơn	6	7	Lethic, Necurs, Avalanche
7	Điện Biên	7	9	Lethic, Avalanche
8	Nam Định	8	12	Avalanche
9	Hà Nam	10	11	Wannacry, Lethic, Avalanche
10	Đồng Tháp	4	4	Avalanche
11	Gia Lai	6	6	Avalanche
12	Bình Thuận	5	3	Necurs, Stealrat, Avalanche
13	Ninh Bình	5	4	Avalanche, Wannacry
14	Lào Cai	7	6	Avalanche
15	Hung Yên	2	2	Other, Wannacry, Lethic, Avalanche
16	Hải Phòng	4	5	Wannacry, Stealrat, Other, Avalanche
17	Thái Bình	4	5	Avalanche
18	Đắk Nông	6	9	Avalanche, Other
19	Bà Rịa Vũng Tàu	2	3	
20	Tuyên Quang	3	3	Avalanche, Conficker
21	Đắk Lắk	1	1	

22	Kom Tum	1	3	
23	Cần Thơ	4	5	Wannacry, Lethic, Avalanche
24	Hà Tĩnh	2	4	Wannacry, Lethic, Avalanche
25	Bình Dương	1	2	Lethic, Emotet, Necurs, Avalanche
26	Quảng Trị	2	1	Avalanche
27	Bến Tre	1	1	Avalanche
28	Hòa Bình	2	0	
29	Vĩnh Phúc	1	2	Avalanche
30	An Giang	3	3	Avalanche
31	Hà Giang	5	7	Lethic, Avalanche
32	Bắc Kạn	0	1	
33	Vĩnh Long	4	4	
34	Phú Thọ	0	0	
35	Nghệ An	3	3	
36	Yên Bái	3	0	

**Phụ lục IV**

**DANH SÁCH WEBSITE CƠ QUAN NHÀ NƯỚC (.GOV.VN)  
BỊ TẤN CÔNG TRONG THÁNG**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng 10 năm 2022  
của Cục An toàn thông tin)*

TT	Website/Đường dẫn	Đơn vị chuyên trách	Đơn vị quản lý/sử dụng	24 giờ chưa xử lý	48 giờ chưa xử lý	Đã xử lý
1	0	0	0	0	0	0

**Ghi chú:** Một số nguồn thông tin công khai cán bộ chuyên trách tại các đơn vị có thể chủ động theo dõi để có phương án xử lý sớm nhất gồm:

- <http://www.zone-h.org>
- <http://phishtank.org>

**Phụ lục V**  
**DANH SÁCH ĐIỂM YẾU LỖ HỒNG PHỔ BIẾN**  
**ĐÃ CÓ HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng 10 năm 2022*  
*của Cục An toàn thông tin)*

TT	Mã điểm yếu/ lỗ hổng	Ghi chú
1	CVE-2019-0708	Tham khảo Báo cáo tháng 8/2019
2	CVE-2013-3900 (MS13-098)	Tham khảo Báo cáo tháng 8/2019
3	CVE-2014-4114 (MS14-060)	Tham khảo Báo cáo tháng 8/2019 <b>Sandworm APT</b>
4	CVE-2015-0009 (MS15-014)	Tham khảo Báo cáo tháng 9/2019
5	CVE-2015-1635 (MS15-034)	Tham khảo Báo cáo tháng 9/2019
6	CVE-2015-0084 (MS15-028)	Tham khảo Báo cáo tháng 9/2019
7	CVE-2014-0315 (MS14-019)	Tham khảo Báo cáo tháng 10/2019
8	CVE-2017-0144 (MS17-010)	Tham khảo Báo cáo tháng 10/2019
9	CVE-2013-3129 (MS13-053)	Tham khảo Báo cáo tháng 11/2019
10	CVE-2015-0073 (MS15-025)	Tham khảo Báo cáo tháng 11/2019
11	CVE-2015-0080 (MS15-024)	Tham khảo Báo cáo tháng 11/2019
12	CVE-2015-0076 (MS15-029)	Tham khảo Báo cáo tháng 12/2019
13	CVE-2013-3940 (MS13-089)	Tham khảo Báo cáo tháng 12/2019
14	CVE-2015-0012 (MS15-017)	Tham khảo Báo cáo tháng 12/2019
15	CVE-2014-0260 (MS14-001)	Tham khảo Báo cáo tháng 01/2020
16	CVE-2014-1818 (MS14-036)	Tham khảo Báo cáo tháng 01/2020
17	CVE-2014-6352 (MS14-064)	Tham khảo Báo cáo tháng 01/2020 <b>Moonsoon APT</b>
18	CVE -2014-0263 (MS14-007)	Tham khảo Báo cáo tháng 02/2020

19	CVE-2014-4148 (MS14-058)	Tham khảo Báo cáo tháng 02/2020 <b>APT 31</b>
20	CVE-2015-0078 (MS15-023)	Tham khảo Báo cáo tháng 02/2020
21	CVE-2008-4250 (MS08-067)	Tham khảo Báo cáo Tháng 03/2020 <b>Silence APT</b>
22	CVE-2014-2778 (MS14-034)	Tham khảo Báo cáo Tháng 03/2020
23	CVE-2013-3891 (MS13-086)	Tham khảo Báo cáo Tháng 03/2020